

Vận dụng hệ thống bài tập cảm thụ tác phẩm truyện thông qua dạy đọc hiểu cho học sinh lớp 3

Trần Thị Mỹ Chi*, Nguyễn Trọng Hiếu**

*Học viên cao học Khoa Giáo dục tiểu học, Trường Đại học Đồng Tháp

**TS, Trường Đại học Đồng Tháp

Received: 12/8/2023; Accepted: 18/8/2023; Published: 28/8/2023

Abstract: The 2018 General Education Program has only been banned and implemented in recent years, so the issue of teaching reading comprehension in the direction of developing students' literary appreciation capacity is still quite new and requires research and development. Many additions in terms of theory as well as methods. In addition, educational practice still faces many difficulties in guiding students in reading comprehension and in developing students' ability to perceive products. We propose a system of high school guidance exercises for 3rd grade students to fully and comprehensively learn the content of readings in Vietnamese, the Creative Horizons book series.

Keywords: Feelings, exercises, grade 3, story works.

1. Đặt vấn đề

Dạy cảm thụ tác phẩm truyện thông qua dạy đọc hiểu cho học sinh (HS) lớp 3 là cung cấp cho HS những kiến thức sơ giản về tiếng Việt; về tự nhiên, xã hội và con người; về văn hoá, văn học của người Việt Nam và nước ngoài; là dạy cách đọc các câu chuyện gần gũi để giáo dục về phẩm chất, nhân cách; bồi dưỡng tình cảm thẩm mỹ, kích thích sự tưởng tượng, thích ước mơ; sống với thế giới nhiều cảm xúc tốt đẹp của HS. Tuy nhiên, Chương trình Giáo dục phổ thông 2018 mới được ban hành và thực hiện trong những năm gần đây nên vấn đề dạy đọc hiểu theo định hướng phát triển năng lực cảm thụ văn học cho HS vẫn còn khá mới, cần có sự nghiên cứu, bổ sung nhiều về mặt lí luận cũng như phương pháp. Ngoài ra, thực tiễn giáo viên (GV) còn gặp nhiều khó khăn trong việc hướng dẫn HS đọc hiểu, trong việc phát triển năng lực cảm thụ tác phẩm truyện cho HS. Các công trình nghiên cứu chuyên biệt về phát triển năng lực cảm thụ tác phẩm truyện thông qua dạy đọc hiểu cho lớp 3 chưa nhiều. Xuất phát từ những lí do trên, chúng tôi đề xuất hệ thống bài tập cảm thụ tác phẩm truyện thông qua dạy đọc hiểu cho HS lớp 3, bộ sách Chân trời sáng tạo nhằm góp phần nâng cao hiệu quả dạy học môn Tiếng Việt.

2. Nội dung nghiên cứu

2.1. Bài tập nhận diện văn bản

Yêu cầu HS cần thực hiện: Ghi nhớ tên văn bản; phân đoạn văn bản; đánh dấu từ ngữ mới, khó, từ ngữ nghệ thuật và giải nghĩa từ ngữ; nêu cảm nhận ban đầu sau khi đọc, nghe đọc văn bản truyện.

Ví dụ: Để HS nhận diện văn bản qua bài đọc

“Đồng hồ mặt trời” (Tiếng Việt 3, tập 1) GV yêu cầu HS:

- Em hãy nhắc lại tên bài đọc?
- GV tổ chức đọc nối tiếp câu trong nhóm gạch chân và nêu từ khó đọc trong bài.
- GV hướng dẫn đọc từ khó và hiểu nghĩa từ theo từng đoạn: *quy luật, tinh xảo, sáng chế,...*
- GV hướng dẫn luyện đọc câu dài:

Năm hơn mười tuổi,/ trên đường đi học,/Niu-ton quan sát thấy/ bóng của mình rất dài/ cứ chạy ở đằng trước.//; Mỗi lần/ nhìn thấy “đồng hồ Niu – ton”/ mọi người lại nhớ đến/ cậu bé khéo tay,/ thông minh/ của làng mình.//;...

- GV yêu cầu HS luyện đọc câu trong nhóm và nêu cảm nhận ban đầu của em sau khi đọc liên hệ với nội dung bài đọc để rút ra được bài học trong chính cuộc sống của các em là phải biết tìm tòi, học hỏi để tạo ra những thứ giúp ích cho mọi người.

2.2. Bài tập tiếp nhận bối cảnh của các sự việc trong văn bản truyện

Đây là công việc rất quan trọng giúp cho HS biết cách tái tạo thế giới nghệ thuật trong câu chuyện. Để tìm hiểu bối cảnh trong văn bản truyện, chúng tôi thường hướng dẫn HS trả lời tổ hợp các câu hỏi sau: *Em nhìn thấy gì? Em nghe thấy gì? Em cảm thấy gì? Nói lại cho cô và mọi người cùng nghe.* Lúc này HS hình dung tưởng tượng như đang quan sát phát hiện cuộc sống trong chữ để sau đó nói lại cho các bạn những gì mình nhìn thấy.

Ví dụ: Đọc truyện “Ông ngoại” (Tiếng Việt 3, tập 1), để thấy được tình thương của ông dành cho cháu vô hạn, ông quan tâm, chăm chút từng thứ nhỏ nhặt

nhất để cháu chuẩn bị đi học. HS nhìn thấy cảnh trời xanh ngắt, những luồng khí mát dịu, cảnh vắng lặng của ngôi trường cuối hè, các lớp học trống không, nghe thấy tiếng chầm rãi của chiếc xe đạp, tiếng trống trường trong trẻo. Từ bối cảnh trên HS hiểu được cảm nhận giống như nhân vật được cùng ông đến thăm trường.

2.3. Bài tập tìm hiểu nhân vật trong truyện

2.3.1. Bài tập tìm hiểu về ngoài của nhân vật

Truyện nào cũng phải có nhân vật, có truyện nhân vật được miêu tả kỹ về giọng nói ngọt ngào, dịu dàng như Uyên trong “Gió sông Hương” (Tiếng Việt 3, tập 1) hay miêu tả về tính cách ít nói, thích tìm tòi như I-sắc Niu- ton trong “Đồng hồ Mặt Trời” (Tiếng Việt 3, tập 1). Có truyện nhân vật không có tên chỉ gọi là cậu bé trong “Chiếc nhẫn vỡ đặc biệt” (Tiếng Việt 3, tập 1). HS tiểu học khi đọc truyện thường có cảm giác như được gặp nhân vật, nghe nhân vật nói, chứng kiến những việc nhân vật làm và coi cuộc sống trong truyện như cuộc sống thực đang diễn ra. Từ đó, các em thường bộc lộ tình cảm, cảm xúc hồn nhiên, tự nhiên, theo diễn biến của câu chuyện. Đây là những đặc điểm tiếp nhận văn bản nghệ thuật bằng tưởng tượng, trải nghiệm, nhập vai, nhập cuộc để cảm thụ tác phẩm. Có hai cách để HS tiểu học kể lại với người khác về vẻ ngoài của nhân vật mà các em nhìn thấy từ văn bản và từ tưởng tượng:

*Vẽ lại (tả lại) bằng lời về ngoài của nhân vật. Ví dụ: *Em hãy vẽ lại bằng lời, về ngoài của nhân vật cụ già trong “Các em nhỏ và cụ già” (Tiếng Việt 3, tập 1).* Các em có thể nhìn thấy cụ già từ khuôn mặt đến vàng trán, gò má, đôi mắt lộ rõ vẻ u sầu, mệt mỏi. Các em có thể liên tưởng từ tranh minh họa, bổ sung một số chi tiết để hình ảnh cụ già đang ngồi ở vệ cỏ ven đường buồn bã ngồi chờ xe buýt và các em chuyển thành lời miêu tả để vẽ lại. Cách làm này giúp nhân vật hiện lên một cách sinh động qua các nét vẽ bằng lời của HS, rất tự nhiên và sáng tạo theo cách nhìn của HS.

*Chọn người đóng vai nhân vật và bàn cách hóa trang cho nhân vật. Ví dụ: Nếu chọn người để đóng nhân vật Mô- da trong “Từ bản nhạc bị đánh rơi” (Tiếng Việt 3, tập 2) chúng ta sẽ chọn người như thế nào? Chọn bạn trai cao hay thấp, béo hay gầy, nhanh nhẹn hay chậm chạp. Căn cứ trên tất cả các chi tiết trong bài đọc và tranh minh họa, HS bàn cách hóa trang cho nhân vật, áo quần, giày hay dép, đầu tóc như thế nào. Hóa trang như vậy để thể hiện điều gì ở nhân vật Mô- da?

2.3.2. Tìm hiểu lời nói, ý nghĩ của nhân vật

Mỗi lời nói của nhân vật sẽ hướng tới một hành

động nào đó, vì vậy để dạy cho HS biết giao tiếp với nhân vật thì GV có thể hướng dẫn HS tập dự đoán hành động nhân vật, HS có thể dự đoán cả ý nghĩ của nhân vật trước khi nói. Lời nói, ý nghĩ của nhân vật thể hiện rõ đặc điểm, phẩm chất, tính cách, thân phận của nhân vật

Ví dụ: Trong truyện “Gió sông Hương” (Tiếng Việt 3, tập 1), HS có thể phán đoán về nhân vật Uyên là một người như thế nào? Giọng nói của Uyên như thế nào? HS sẽ cảm thấy được sự mới mẻ trong giọng nói của bạn ở miền Trung.

2.3.3. Tìm hiểu hành động của nhân vật

Hành động của nhân vật thể hiện tập trung nhất phẩm chất, tính cách nhân vật. Ngoài cách làm thông thường là tập hợp các hành động của nhân vật để khái quát phẩm chất, tính cách nhân vật, còn có thể bổ sung 3 cách làm sau:

- Cho HS đặt mình vào nhân vật. Ví dụ: Dạy bài “Cậu bé và mẫu san hô” (Tiếng Việt 3, tập 2) GV hỏi: Trong hoàn cảnh, tình huống của câu chuyện, nếu em là nhân vật của truyện em sẽ làm gì? Nếu nhân vật của truyện làm như em, em hãy có lời khen, biểu lộ sự đồng tình. Nếu nhân vật của truyện không làm như em, em hãy có lời khuyên và phân tích. Từ đó, em hãy nhận xét, đánh giá hành động của nhân vật trong câu chuyện.

- Cho HS chứng kiến nhân vật đang hành động. Ví dụ: Dạy bài “Cậu học sinh mới” (Tiếng Việt 3, tập 1) GV nêu: Giả sử gặp nhân vật khi đang hành động, em hỏi nhân vật, hành động như vậy nhằm mục đích gì? Rồi thử đoán xem, nhân vật đó sẽ trả lời thế nào? Em sẽ nói với nhân vật điều gì về việc làm của nhân vật.

- Cho HS đặt câu hỏi với nhà văn, người viết ra câu chuyện. Ví dụ: Trong truyện “Phân thưởng” (Tiếng Việt 3, tập 1) giả sử đặt câu hỏi với nhà văn vì sao lại cho bố giải thích với Nhi khi muốn đeo khăn quàng?

2.3.4. Đánh giá nhân vật

Nếu ý nghĩ, lời nói của nhân vật là xấu, là ích kỷ, vụ lợi... thì có thể đánh giá hành động của nhân vật là không tốt, tính cách của nhân vật xấu đáng lên án. Nếu ý nghĩ, lời nói của nhân vật là tốt, là bao dung, nhân đạo ... thì có thể đánh giá nhân vật là tốt đáng biểu dương. GV có thể hướng dẫn HS thực hiện một số dạng bài tập sau:

*Đánh giá nhân vật theo tình cảm của HS.

Ví dụ: Trong câu chuyện này em thích những nhân vật nào, không thích những nhân vật nào, vì sao? Hoặc, nếu diễn câu chuyện này trên sân khấu,

em sẽ chọn đóng nhân vật nào, nhân vật nào em không thích đóng vai. Vì sao?

*Đánh giá nhân vật bằng cách tìm điều đáng khen đáng chê ở nhân vật

Ví dụ: Trong câu chuyện, có những nhân vật nào đáng khen, đáng học tập, những nhân vật nào đáng chê, đáng phê phán. Hãy giải thích vì sao đáng khen hoặc đáng chê? Đánh giá một nhân vật cũng có thể hỏi như vậy như nhân vật Uyên (Truyện “Nắng phương nam” Tiếng Việt 3, tập 2) có điều gì đáng khen? Em học tập được điều gì từ nhân vật? Em hãy dành tặng cho nhân vật những lời khen như thế nào?

Hoặc sau khi xác định được ý nghĩa của bài đọc “Cậu học sinh mới” là: Niềm vui khi được đi học của Lu-i Pa-xơ. HS sẽ tự rút ra bài học: Khi biết dung hoà giữa việc học và việc chơi thì sẽ đạt kết quả tốt. Từ đó cần nêu cao ý thức chăm chỉ học tập, rèn luyện sức khỏe, tu dưỡng đạo đức để trở thành con ngoan, trò giỏi, cháu ngoan Bác Hồ.

2.4. Bài tập tìm hiểu về sự việc trong văn bản truyện

Việc rèn cho HS cách tìm hiểu sự việc trong văn bản truyện là một việc làm rất cần thiết giúp HS đọc hiểu bài đọc cụ thể chi tiết hơn. Rèn cho HS biết tìm hiểu về sự việc là giúp HS phát hiện ra các sự việc, đồng thời biết thuật lại diễn biến của các sự kiện kết hợp với việc lồng ghép cả những đánh giá, những mong muốn thay đổi các sự việc cho phù hợp với nhận thức cũng như mong muốn của từng HS.

Ví dụ: Trong truyện “Cóc kiện Trời” (Tiếng Việt 3, Tập 2) bao gồm chuỗi các sự kiện sau: Cóc lên thiên đình kiện Trời. Dọc đường gặp cua, gấu, cọp, ong, cáo, đòi xin theo. Đến cửa nhà Trời tất cả đều có sự sắp đặt tính toán kỹ lưỡng. Cuộc chiến đấu giữa hai bên, cho thấy bên Cóc đều thắng thế. Trời thay đổi thái độ với Cóc và quy ước báo hiệu khi cần mưa. Các sự việc trên được sắp xếp hợp lý theo trình tự các hành động của Cóc vì thấy hạn hán đi kiện Trời.

HS nắm được chuỗi các sự việc này nghĩa là đã nắm được nội dung của cả bài đọc. HS sẽ có cái nhìn khái quát về nội dung bài đọc.

2.5. Bài tập xác định tình cảm, thái độ của tác giả trong văn bản truyện

*Tìm từ ngữ, cách xưng hô, cách xây dựng nhân vật, chi tiết miêu tả... để thấy tình cảm, thái độ của nhà văn được thể hiện qua toàn bộ câu chuyện.

Ví dụ: Trong bài đọc “Giọt sương” (Tiếng Việt 3, tập 2) người đọc có thể nhận thấy tình cảm yêu quý của tác giả trước nguyện vọng của giọt sương. Sự yêu quý trân trọng đó không những biểu hiện trực tiếp qua những từ ngữ miêu tả về đẹp dành cho giọt

sương như “lấp lánh”, “trong vắt”, mà còn được biểu hiện ở cách tác giả miêu tả hành động của giọt sương mừng rỡ, suýt lặn xuống đất khi nhìn thấy chị vành khuyên. Nhà văn dù không trực tiếp sử dụng từ ngữ bộc lộ thái độ tình cảm của mình nhưng thông qua cách miêu tả thái độ và hành động của giọt sương khi có khát vọng muốn lưu lại chút gì đó cho đời sống tươi đẹp hơn có thể thấy thái độ, tình cảm của tác giả.

*Sử dụng hình thức viết thư cho tác giả, cho nhân vật để HS nói cảm nghĩ về nội dung câu chuyện, về bài học, lời khuyên từ nhân vật của truyện.

Ví dụ: HS có thể viết thư cho bạn Nhi trong truyện “Phần thưởng” để thể hiện sự ngưỡng mộ với hành động của bạn, đồng thời có thể tỏ ý muốn kết bạn, giao lưu... Với nhân vật Khánh trong “cậu bé và mẩu san hô”, HS có thể viết thư đề cao ngợi cậu bé có ý thức bảo vệ môi trường biển.

3. Kết luận

Bài viết trình bày hệ thống bài tập hình thành cho HS lớp 3 cách đọc hiểu văn bản truyện theo định hướng phát triển năng lực cảm thụ văn học. Hệ thống bài tập tập trung hướng dẫn cho HS tìm hiểu nội dung bài đọc một cách đầy đủ và toàn diện từ việc tiếp nhận bối cảnh, rèn kỹ năng tìm hiểu về nhân vật, về sự việc, về các hình ảnh, chi tiết nghệ thuật, biện pháp tu từ đến việc xác định tình cảm, thái độ của nhà văn, đánh giá giá trị, ý nghĩa bài đọc và còn đề cập đến việc rèn kỹ năng đọc diễn cảm để hỗ trợ cho quá trình đọc hiểu bài đọc. Tất cả hệ thống bài tập này đều được rèn luyện theo định hướng phát triển năng lực cảm thụ văn học. Hệ thống bài tập này còn chú ý đến sản phẩm do HS biểu đạt kết quả từ mỗi hành động tiếp nhận để HS tự đánh giá được mình và cũng là cơ hội để các em phản hồi, ứng đáp trong suốt quá trình đọc hiểu, cảm thụ tác phẩm.

Tài liệu tham khảo

1. Dương Thị Hương (2007), *Giáo trình cảm thụ văn học*, NXB Đại học Sư phạm.

2. Đàm Thị Hoà (2017), *Dạy đọc hiểu văn bản truyện cho HS lớp 4,5 theo quan điểm giao tiếp*, Luận án tiến sĩ khoa học giáo dục, Trường Đại học Sư phạm Hà Nội 2.

3. Lê Thị Hoa (2020), *Xây dựng hoạt động dạy học văn bản truyện cho học sinh lớp 4 theo định hướng phát triển năng lực*, Luận án thạc sĩ khoa học giáo dục, Trường Đại học Sư phạm Thành phố Hồ Chí Minh.

4. Trịnh Cam Ly (2016), *Dạy học đọc hiểu văn bản cho HS lớp 4,5 theo tiếp cận năng lực*. Luận án tiến sĩ Giáo dục học, Đại học Sư phạm Hà Nội.